

Số: 95/2024/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 28 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 210/2024/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024 giữa chị Võ Thị Lan C, sinh năm 1980; Địa chỉ: số 223, tổ 9, ấp 1, xã Mỹ H, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp và anh Phan Tấn B, sinh năm 1981; Địa chỉ: số 547, ấp Tân H, xã An H, thành phố Sa Đ, tỉnh Đồng Tháp; Hiện sinh sống: số 223, tổ 9, ấp 1, xã Mỹ H, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Lan C và anh Phan Tấn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Lan C và anh Phan Tấn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Con chung tên Phan Tấn T, sinh ngày 30/12/2019 sẽ do chị Võ Thị Lan C trực tiếp nuôi dưỡng, anh Phan Tấn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phan Tấn B có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Võ Thị Lan C tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008578 ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh; Số tiền còn lại hàn trả cho chị C là 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TA Tỉnh;
- Đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Thắm